

Số: **409**/BTNMT-VP
V/v Chương trình công tác năm 2009
của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Hà Nội, ngày **12** tháng 02 năm 200**9**

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2009; trên cơ sở Chương trình công tác năm 2009 của Chính phủ ban hành kèm theo Công văn số 66/VPCP-TH ngày 20 tháng 01 năm 2009 và Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2009 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 95/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 01 năm 2009; căn cứ Điều 11 Quy chế làm việc của Bộ ban hành kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về xây dựng chương trình công tác, Bộ ban hành Chương trình công tác năm 2009 với các nội dung cụ thể như sau:

Phần thứ nhất
KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2009

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Nhiệm vụ của năm 2009 là hết sức quan trọng, mang tính bản lề cho việc thực hiện hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 của ngành tài nguyên và môi trường, cũng như Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 03/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2007-2011. Do đó, trong quá trình điều hành thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2009 cần bám sát chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, các cơ sở pháp lý hiện hành, đảm bảo tính năng động, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý, điều hành nhiệm vụ; kịp thời có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cấp, các đơn vị trong toàn ngành.

1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về tài nguyên và môi trường

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và đẩy mạnh thực hiện xây dựng chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về tài nguyên và môi trường, trong đó tập trung xây dựng và thực hiện Chiến lược phát triển ngành tài nguyên và môi trường; Chiến lược phát triển các phân ngành về tài nguyên và môi

trường; định hướng kinh tế hoá, tài chính hoá ngành tài nguyên và môi trường và các chính sách, chiến lược khác có liên quan.

Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện để có thể sớm trình Chính phủ 06 dự án Luật: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai; Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Luật Bảo vệ tài nguyên và môi trường biển; Luật Khoáng sản (sửa đổi); Luật Khí tượng thuỷ văn; Luật Đo đạc và bản đồ và các Nghị định hướng dẫn liên quan. Trong năm 2009, cần tập trung cao để xây dựng và trình Chính phủ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai và dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi).

Xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan phù hợp với các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế về tài nguyên và môi trường; rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; trọng tâm tuyên truyền pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường và tài nguyên nước, biến đổi khí hậu. Ngoài việc tuyên truyền sâu rộng, cần quan tâm chủ ý tới những nội dung thiết thực đối với từng đối tượng cụ thể có liên quan đến việc thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường, trọng tâm là cán bộ quản lý cấp huyện, cấp xã, các doanh nghiệp.

2. Xây dựng, củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý ngành tài nguyên và môi trường

Tập trung chỉ đạo xây dựng và ổn định từng bước cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế và cơ sở vật chất của các đơn vị, đặc biệt là với những đơn vị mới thành lập theo Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, bộ máy của Bộ Tài nguyên và Môi trường; tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, phân biệt rõ chức năng quản lý nhà nước và hoạt động sự nghiệp; thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiến hành sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trực thuộc Bộ.

Kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn về các lĩnh vực tài nguyên và môi trường ở địa phương. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các cấp. Củng cố, hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Văn phòng đăng ký sử dụng đất các cấp, của Tổ chức phát triển quỹ đất: hoàn thiện, ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và cơ chế tài chính của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất; Thông tư liên tịch hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và cơ chế tài chính của Tổ chức Phát triển quỹ đất. Xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn tổ chức và biên chế của tổ chức làm công tác định giá đất.

3. Phát triển khoa học và công nghệ, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra cơ bản phục vụ trực tiếp quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ 5 năm (2006 -2010) của ngành tài nguyên và môi trường theo mục tiêu đề ra của Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Việt Nam đến năm 2010; xây dựng và triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ về ứng phó với biến đổi khí hậu, nghiên cứu về băng cháy; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ của ngành phục vụ các lĩnh vực quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

Tiếp tục củng cố, từng bước hiện đại hoá mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường, trọng tâm là mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn phục vụ dự báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ; tăng cường năng lực, thiết bị để từng bước cảnh báo, dự báo được các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lũ quét, mưa lớn, tố, lốc; điều tra cơ bản, đánh giá tổng hợp tài nguyên đất, nước, khoáng sản; điều tra, đánh giá hiện trạng môi trường; điều tra tài nguyên - môi trường biển; điều tra, đánh giá tác động, giám sát biến động vỏ trái đất và dự báo, cảnh báo trượt đất, lở đất, động đất, sóng thần; đẩy mạnh triển khai Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, Đề án tổng thể về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên và môi trường biển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020.

4. Tăng cường phân cấp quản lý, đẩy mạnh cải cách hành chính

Thực hiện chủ trương hiện đại hóa công tác hành chính và quy trình, thủ tục, dịch vụ công trong ngành tài nguyên và môi trường. Rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết; đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm giảm phiền hà cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp. Triển khai thực hiện Quyết định số 30/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 – 2010 (Đề án 30); Chỉ thị số 03/CT-BTNMT ngày 25 tháng 12 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành của ngành tài nguyên và môi trường.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong ngành tài nguyên và môi trường ở Trung ương và địa phương trong việc giải quyết các vấn đề về tài nguyên và môi trường, đặc biệt đối với những vấn đề nổi cộm hiện nay trong lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ vướng mắc cho các địa phương và cơ sở.

Tiếp tục phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, môi trường, giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với các Bộ, ngành khác và phân cấp

quản lý cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng minh bạch và hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện phân cấp về kế hoạch, tài chính, khoa học và công nghệ và các lĩnh vực chuyên môn khác nhằm tạo điều kiện cho Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chủ động hơn trong công việc được giao; các đơn vị giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước dành thời gian đi sâu nghiên cứu xây dựng thể chế, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện cải cách tài chính công và các chính sách, giải pháp phòng và chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Chương trình hành động của Chính phủ và của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục cải cách lề lối làm việc; tăng cường kỷ luật lao động bảo đảm chất lượng và hiệu quả công việc.

5. Xây dựng năng lực thực thi nhiệm vụ

Tăng cường đội ngũ cán bộ có phẩm chất và năng lực, đặc biệt chú ý bố trí đủ cán bộ lãnh đạo các đơn vị mới thành lập của Bộ. Thực hiện quy hoạch và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức của Bộ trong giai đoạn trước mắt, trung hạn và dài hạn theo hướng tăng cường tính thiết thực và hiệu quả đào tạo. Chú trọng xây dựng nội bộ đoàn kết, nhất trí, bảo đảm bộ máy trong sạch, vững mạnh; tăng cường vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc thực thi các nhiệm vụ của Bộ, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong ngành tài nguyên và môi trường.

Tiếp tục đổi mới cơ chế kế hoạch, tài chính; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp và nâng cao năng lực cán bộ làm công tác kế hoạch, tài chính; nâng cao chất lượng công tác kế hoạch hoá và kiên quyết chấm dứt tình trạng trì trệ trong công tác kế hoạch, tài chính.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tập trung vào công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về tài nguyên và môi trường theo cả bề rộng và chiều sâu, trong đó đặt trọng tâm vào các vấn đề nổi cộm kéo dài và được xã hội quan tâm trong các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường và tài nguyên nước; tăng cường thanh tra nội bộ và tự kiểm tra; tăng cường mối quan hệ phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra giữa Bộ, ngành và các Sở Tài nguyên và Môi trường; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra; phân định rõ trách nhiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra; cải tiến phương thức tiếp công dân bảo đảm đúng người, đúng việc, dứt điểm; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực thi công vụ ở các địa phương.

7. Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế

Tiếp tục vận động thu hút nguồn tài trợ nước ngoài vào thực thi các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, trong đó chú trọng vận động tài trợ quốc tế để thực thi Chương trình mục tiêu quốc gia về biến đổi khí hậu; xây dựng và thực thi Chương trình mục tiêu quốc gia về quản lý, khai thác bền vững tài nguyên nước; Chương trình hiện đại hóa công tác quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn; hợp tác quốc tế trong việc quản lý tài nguyên và môi trường biển, v.v....

II. KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Lĩnh vực đất đai

- Tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn chỉnh chính sách, cơ chế quản lý, sử dụng đất đai; trong đó tập trung xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; trình dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp, đặc biệt là quy hoạch sử dụng đất cấp xã, theo hướng bảo đảm khai thác sử dụng đất có hiệu quả; quản lý chặt chẽ việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; nâng cao tính dân chủ, công khai.

- Tiếp tục chấn chỉnh công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất theo hướng xây dựng quy trình chặt chẽ, giao hoặc cho thuê đúng mục đích, đúng đối tượng; củng cố tăng cường tổ chức phát triển quỹ đất; đẩy mạnh việc áp dụng hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp và đất ở.

- Tổ chức tiếp nhận nhiệm vụ, tổ chức và cán bộ công chức, hệ thống hồ sơ tài liệu, chương trình, đề tài, đề án, dự án về giá đất từ Bộ Tài chính về Bộ Tài nguyên và Môi trường; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện.

- Đổi mới hệ thống tài chính đất đai nhằm khắc phục tình trạng giá đất do các địa phương quy định chưa sát với giá đất trên thị trường trong điều kiện bình thường.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

- Phối hợp với Bộ Xây dựng và các đơn vị có liên quan hoàn thiện cơ chế phối hợp để thống nhất một đầu mối cơ quan cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cơ quan cấp chứng nhận quyền sở hữu nhà, tiến đến chỉ còn một loại Giấy chứng nhận đối với đất và tài sản gắn liền với đất.

- Khắc phục những yếu kém hiện nay trong công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư; đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người sử dụng đất hợp pháp, đồng thời đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đáp ứng kịp thời tiến độ triển khai dự án.

- Kiện toàn cơ quan quản lý đất đai và tổ chức dịch vụ hành chính công về đất đai các cấp, trước hết là Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất và Tổ chức phát triển quỹ đất; bố trí cán bộ địa chính đủ về số lượng, có trình độ chuyên môn và phẩm chất nghề nghiệp, đặc biệt là cán bộ cấp cơ sở.

2. Lĩnh vực tài nguyên nước

- Triển khai xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phát triển tài nguyên nước đến năm 2020; xây dựng và thực hiện các đề án, dự án ưu tiên của Chiến lược trong giai đoạn từ nay đến năm 2010.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi; Nghị định số 120/2008/NĐ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2008 về quản lý lưu vực sông.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin về tài nguyên nước; tiếp tục triển khai xây dựng mạng lưới quan trắc về tài nguyên nước; đẩy mạnh công tác lập quy hoạch các lưu vực sông.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; chấn chỉnh việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước.

3. Lĩnh vực địa chất, khoáng sản

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm pháp luật kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về điều tra địa chất và hoạt động khoáng sản trong tình hình mới, trọng tâm là sửa đổi Luật Khoáng sản.

- Xây dựng Chiến lược quốc gia về khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên khoáng sản. Tổ chức thực hiện có hiệu quả 02 dự án: Điều tra đánh giá tiềm năng sa khoáng titan - zircon trong tầng cát đỏ vùng Ninh Thuận, Bình Thuận và Bắc Bà Rịa - Vũng Tàu; Thăm dò quặng urani vùng Thành Mỹ, tỉnh Quảng Nam. Triển khai thực hiện Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 116/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2007.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản; kiên quyết xử lý việc cấp phép hoạt động khoáng sản không đúng quy định của pháp luật.

4. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Phối hợp với các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2009 của Ban Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, đặc biệt là các công cụ kinh tế trong quản lý, bảo vệ môi trường; phối hợp đẩy nhanh tiến độ ban hành các văn bản về thuế, phí trong lĩnh vực môi trường; phối hợp xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường.

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực tổ chức quản lý nhà nước và sự nghiệp môi trường ở các cấp, các ngành.

- Đa dạng hoá các nguồn vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường; từng bước tăng tỷ lệ chi ngân sách, bảo đảm năm sau cao hơn năm trước và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn sự nghiệp môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược Bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 và các Kế hoạch hành động bảo vệ môi trường đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
 - Khẩn trương hoàn thiện việc rà soát các tiêu chuẩn môi trường hiện hành để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp và xây dựng lộ trình áp dụng tiêu chuẩn môi trường; tiến hành quy hoạch, tăng cường đầu tư và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quan trắc môi trường quốc gia.
 - Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường; tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát sau thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.
 - Tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra môi trường.
 - Tập trung xử lý ô nhiễm nguồn nước, đặc biệt ở các lưu vực sông Cầu, sông Nhuệ - sông Đáy, sông Sài Gòn - Đồng Nai, sông Thị Vải; xử lý đúng quy cách các loại chất thải ở các bệnh viện, các đô thị, khu công nghiệp, làng nghề; tăng cường công tác bảo vệ đa dạng sinh học.
 - Xây dựng hệ thống thông tin môi trường quốc gia phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường của các Bộ, ngành và địa phương; đẩy mạnh việc trao đổi thông tin, thực hiện rộng rãi công khai thông tin và dân chủ cơ sở về bảo vệ môi trường.
 - Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến rộng rãi tới toàn xã hội về tác hại của ô nhiễm môi trường đối với đời sống của con người, qua đó, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về bảo vệ môi trường, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường.
- 5. Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu**
- Tiếp tục rà soát, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn; tiếp tục tổng kết, đánh giá thực tiễn việc thực hiện Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình khí tượng thủy văn làm cơ sở cho việc xây dựng Luật Khí tượng thủy văn.
 - Nghiên cứu xây dựng cơ chế tài chính thích hợp cho các hoạt động khí tượng thủy văn nhằm tăng cường cơ sở vật chất và năng lực của ngành khí tượng thủy văn; nâng cao chất lượng dự báo bão, lũ, phục vụ tốt công tác chỉ đạo phòng, chống lụt, bão ở Trung ương và địa phương.
 - Nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích mở rộng và đa dạng hoá các hoạt động phục vụ khí tượng thủy văn cho các ngành kinh tế. Từng bước xã hội hoá công tác khí tượng thủy văn, đặc biệt là công tác dự báo và phục vụ khí tượng thủy văn cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội.
 - Tăng cường dự báo khí tượng thủy văn phục vụ phòng chống thiên tai và khắc phục hậu quả sau bão, lũ.
 - Đẩy mạnh các hoạt động liên quan đến vấn đề ứng phó với biến đổi khí hậu. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về biến đổi khí hậu.

6. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

- Xây dựng Luật Đo đạc và bản đồ và các Nghị định hướng dẫn thi hành.
- Đẩy nhanh tiến độ các dự án: Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý tỷ lệ 1/10.000 gắn với mô hình số độ cao phủ trùm cả nước; Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 các khu vực đô thị, khu công nghiệp, khu vực kinh tế trọng điểm; Thành lập bản đồ địa hình, địa chính khu kinh tế Nam Phú Yên, khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo, khu kinh tế Hòn La (Quảng Bình), khu kinh tế Nghi Sơn (Thanh Hoá)
- Tiếp tục hiện đại hóa mạng lưới trọng lực quốc gia, mạng lưới độ cao quốc gia; thành lập bản đồ địa hình đáy biển cho toàn vùng biển, bản đồ địa hình các khu vực đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; xây dựng cơ sở dữ liệu địa hình tỷ lệ 1/10.000 phủ trùm các vùng, các tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu địa hình tỷ lệ 1/2.000 các đô thị trên cả nước; xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý quốc gia phục vụ quản lý nhà nước cấp vĩ mô về tài nguyên và môi trường.

7. Lĩnh vực biển và hải đảo

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách quản lý tài nguyên, môi trường biển, hải đảo theo hướng phát triển bền vững. Tập trung xây dựng cơ chế, chính sách quản lý biển và hải đảo.
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thuộc Đề án tổng thể về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên và môi trường biển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 và Nghị quyết số 27/2008/NQ-CP của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 và Thông báo số 188-TB/TW ngày 07 tháng 10 năm 2008 thông báo ý kiến của Ban Bí thư về đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020.
- Đẩy nhanh tiến trình hiện đại hoá công tác điều tra cơ bản tài nguyên và môi trường biển để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế biển trong những năm đầu thế kỷ XXI, phấn đấu đến năm 2020 đạt mức tiên tiến của khu vực Đông Nam Á; đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học; nâng cao chất lượng điều tra, quan trắc, dự báo về tài nguyên và môi trường biển phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh, quốc phòng.
- Xây dựng, chuẩn hoá cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường biển đáp ứng yêu cầu trong nước và hợp tác quốc tế.
- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển, chủ trọng hợp tác với các nước trong khu vực Biển Đông; xây dựng và triển khai các dự án thuộc Đề án hợp tác quốc tế về biển đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 80/2008/QĐ-TTg.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường bền vững, các huyện đảo và vùng duyên hải.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất và kỹ thuật để triển khai các dự án đầu tư xây dựng đội tàu khảo sát, nghiên cứu biển; hệ thống quan trắc tổng hợp tài nguyên, môi trường, khí tượng thủy văn biển Việt Nam.

- Tăng cường năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về biển và hải đảo.

Phần thứ hai DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN NĂM 2009 CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Các đề án trong chương trình công tác năm 2009 được xây dựng trên cơ sở triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chương trình công tác năm 2009 của Chính phủ, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2009, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đề xuất của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (Danh mục các đề án tại Phụ lục kèm theo).

Căn cứ vào danh mục này và các văn bản nêu trên, đề nghị các đơn vị trực thuộc Bộ được phân công chủ trì soạn thảo đề án phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch và Vụ Pháp chế để xây dựng và thực hiện chương trình công tác quý, tháng trong năm 2009 theo trình tự, thủ tục được quy định trong Quy chế làm việc của Bộ (ban hành kèm theo Quyết định số 2092/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)/.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ và các Phó TTg Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương, Đảng ủy khối Cơ quan Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Ủy ban KHCNMT của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Ban cán sự đảng, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Các Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, VP (TH), NA140.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Đức

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN NĂM 2009 CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Công văn số 409 /BTNMT-VP ngày 19 tháng 02 năm 2009)

STT	Tên đề án	Thời gian trình		Ghi chú
		Trình Bộ trưởng	Trình CP, TTg	
I. Tổng cục Quản lý đất đai				
1.	Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai	Tháng 6	Tháng 7	CTCT CP*
2.	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 182/2004/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.	Tháng 2	Tháng 3	CTCT CP
3.	Đề án tạo quỹ đất nhà nước phục vụ các mục tiêu công ích, chính sách xã hội, điều tiết thị trường và hỗ trợ tái định cư		Tháng 2	CTCTCP Trình BCT**
4.	Quy hoạch sử dụng đất cả nước giai đoạn 2011 - 2020		Quý IV/2010	NQ số 22/2008/NQ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2008
5.	Thông tư Liên tịch Bộ TN&MT-Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Tháng 9		Mục 8.b, NQ số 01/NQ-CP
6.	Dự thảo Thông tư quy định các giải pháp thực hiện đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ban đầu	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành***
7.	Dự thảo Thông tư quy định định mức xây dựng cơ sở chuẩn dữ liệu địa chính	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành

* Thực hiện Chương trình công tác Chính phủ năm 2009.

** Trình Bộ Chính trị

*** Văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ trưởng ban hành năm 2009.

8.	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
9.	Dự thảo Thông tư liên tịch Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Xây dựng quy định việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất	Tháng 9		VBQPPL liên tịch
II. Tổng cục Môi trường				
10.	Dự thảo Nghị định về quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen; sản phẩm, hàng hoá có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen	Tháng 8	Tháng 10	CTCT CP
11.	Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đa dạng sinh học	Tháng 5	Tháng 7	CTCT CP (Phối hợp với Viện CLCSTNMT trình văn bản)
12.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý phế liệu nhập khẩu	Tháng 4	Tháng 6	CTCT CP
13.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ môi trường huyện Côn đảo đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Tháng 8	Tháng 10	CTCT CP
14.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế chất thải	Tháng 8	Tháng 10	CTCT CP (Phối hợp với Viện CLCSTNMT trình văn bản)
15.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Ủy ban bảo vệ môi trường sông Nhuệ - sông Đáy	Tháng 2	Tháng 4	CTCT CP
16.	Chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường	Tháng 8	Tháng 10	CTCT CP
17.	Đề án bảo vệ và cải thiện môi trường nông thôn		Quý III	CTCT CP NQ 24/2008/NQ-CP

18.	Rà soát, đánh giá việc thực hiện các Chương trình về bảo vệ môi trường; đề xuất những nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định			NQ 01/NQ-CP
19.	Dự thảo Thông tư quy định thực hiện Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29/5/2008 về dự án cải tạo, phục hồi môi trường; trình tự, thủ tục lập, nộp và trình phê duyệt dự án cải tạo, phục hồi môi trường về hoạt động khai thác khoáng sản	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
20.	Dự thảo Thông tư quy định về kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	Tháng 5		VBQPPL BT ban hành
21.	Dự thảo Thông tư quy định về Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, hoạt động của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.	Tháng 4		VBQPPL BT ban hành
22.	Dự thảo Thông tư quy định việc công nhận các tổ chức, cá nhân đủ năng lực thực hiện quan trắc môi trường	Tháng 8		VBQPPL BT ban hành
23.	Dự thảo Thông tư quy định việc công nhận các tổ chức, cá nhân đủ năng lực thực hiện quan trắc môi trường	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành
24.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh	Tháng 5		VBQPPL BT ban hành
25.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chất lượng không khí - Nồng độ tối đa cho phép của một số chất độc hại trong không khí xung quanh	Tháng 5		VBQPPL BT ban hành
26.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí - Khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành

27.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí - khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
28.	Dự thảo Thông tư quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
29.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thải ngành nhiệt điện	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
30.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất xi măng	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
31.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất phân bón hóa học	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
32.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
33.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước rỉ bãi chôn lấp chất thải rắn (nước rỉ bãi rác)	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
34.	Dự thảo Thông tư liên tịch của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định cơ chế lập và phê duyệt kế hoạch, cấp kinh phí cho các trạm quan trắc môi trường quốc gia từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường	Tháng 8		VBQPPL liên tịch
35.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường: nước thải công nghiệp, khí tự động cố định, nước tự động cố định, khí tự động di động, nước tự động di động, trầm tích đáy, chất thải rắn	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành
36.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức điều tra, khảo sát lập bản đồ hiện trạng môi trường nền (không khí, nước mặt lục địa, nước ngầm, nước biển và môi trường đất)	Tháng 8		VBQPPL BT ban hành
37.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức sử dụng diện tích nhà, xưởng, thiết bị, lao động cho trạm quan trắc môi trường	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành

38.	Dự thảo Thông tư liên tịch Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định việc thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường	Tháng 6		VBQPPL liên tịch
III. Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam				
39.	Đề án đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển, hải đảo Việt Nam.	Tháng 7	Tháng 9	CTCT CP
40.	Đề án tăng cường năng lực cho hệ thống quản lý nhà nước về biển giai đoạn 2010 - 2015	Tháng 8	Tháng 10	CTCT CP
41.	Dự thảo Thông tư liên tịch Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi Thông tư liên tịch số 01/2007/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thực hiện các dự án thuộc "Đề án tổng thể về điều tra cơ bản và quản lý tài nguyên - môi trường biển đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020"	Tháng 6		VBQPPL liên tịch
42.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật vật tư, kỹ thuật tàu nghiên cứu biển	Tháng 3		VBQPPL BT ban hành
IV. Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam				
43.	Dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi)	Tháng 5	Tháng 7	CTCT CP CT XDL 2009
44.	Dự thảo Nghị định ban hành Quy chế đấu thầu khai thác tài nguyên khoáng sản	Tháng 9	Tháng 11	CTCT CP NQ 24/2008/NQ-CP
45.	Dự thảo Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản	Tháng 9	Tháng 11	CTCT CP
46.	Lập danh mục, tổng hợp trữ lượng, tài nguyên các mỏ đã được điều tra, đánh giá, thăm dò bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước		Quý III	NQ 01/NQ-CP

47.	Đề xuất phương thức định giá tài nguyên khoáng sản và cơ chế thu hồi vốn ngân sách nhà nước khi đưa mỏ khoáng sản vào thăm dò, khai thác		Quý III	NQ 01/NQ-CP
48.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật các công trình địa chất (bổ sung)	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
V. Cục Quản lý tài nguyên nước				
49.	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thi hành Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành
50.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát, đánh giá tài nguyên nước	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành
51.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
52.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng xả nước thải và khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
53.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch tài nguyên nước	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
VI. Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam				
54.	Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa danh Việt Nam	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành
55.	Thông tư quy định về quy chuẩn kỹ thuật cơ sở dữ liệu nền địa lý tỷ lệ 1:2000, 1:5000	Tháng 02		VBQPPL BT ban hành
56.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý	Tháng 9		

57.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm tra và nghiệm thu sản phẩm đo đạc và bản đồ	Tháng 6		VBQPPL BT ban hành
58.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, lưu trữ, cung cấp tư liệu đo đạc và bản đồ	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
59.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa danh Việt Nam	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành
VII. Cục Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu				
60.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thông tin dự báo thiên tai trên biển	Tháng 5	Tháng 7	CTCT CP
61.	Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu	Tháng 7	Tháng 9	CTCT CP
62.	Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2020	Tháng 9	Tháng 11	CTCT CP
63.	Đẩy mạnh việc thương mại hoá số liệu, dữ liệu về khí tượng thủy văn để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước và tái đầu tư phát triển cho ngành khí tượng thủy văn.			NQ 01/NQ-CP
IX. Cục Công nghệ thông tin				
64.	Dự thảo Thông tư quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
IX. Trung tâm Khí tượng thủy văn quốc gia				
65.	Củng cố và nâng cao năng lực cơ quan dự báo khí tượng thủy văn			NQ 01/NQ-CP
X. Vụ Pháp chế				
66.	Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường		Tháng 2	NQ 01/NQ-CP

67.	Dự thảo Thông tư quy định thực hiện Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15/9/2008 của Chính phủ về thu thuế, quản lý khai thác và sử dụng dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường	Tháng 4		VBQPPL BT ban hành
XI. Vụ Tổ chức cán bộ				
68.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp đặc thù đối với viên chức khí tượng thủy văn thuộc ngành tài nguyên và môi trường	Tháng 2	Tháng 3	CTCT CP
69.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường.	Tháng 7	Tháng 9	CTCT CP
XII. Vụ Khoa học và Công nghệ				
70.	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chỉ tiết phát triển, ứng dụng bức xạ trong khí tượng thủy văn, địa chất, khoáng sản, bảo vệ môi trường	Tháng 9		VBQPPL BT ban hành (Phối hợp với Viện CLCSTNMT trình văn bản)
XIII. Vụ Thi đua – Khen thưởng				
71.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chế thi đua, khen thưởng ngành tài nguyên và môi trường	Tháng 4		VBQPPL BT ban hành
72.	Dự thảo Thông tư quy định về quy chế xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp tài nguyên và môi trường	Tháng 02		VBQPPL BT ban hành
73.	Dự thảo Thông tư quy định về xét tặng Giải thưởng môi trường	Tháng 7		VBQPPL BT ban hành
74.	Dự thảo Thông tư quy định về tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ngành tài nguyên và môi trường	Tháng 8		VBQPPL BT ban hành
XIV. Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản				
75.	Dự thảo Thông tư quy định về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên các mỏ đá sét	Tháng 8		VBQPPL BT ban hành